

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2021

NGÀNH: SƯ PHẠM TIẾNG ANH

(Kèm theo Quyết định số: 08/QĐ-HĐTS ngày 16/9/2021)

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV ƯT	ĐT ƯT	Tên tỉnh	Môn 1	Môn 2	Môn 3	Tổng điểm chưa có ƯT	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
1	48007668	ĐINH TRÚC AN	21/10/2003	Nữ	272946365	2		Đồng Nai	TO 8	VA 6	N1 8,2	22,8	0,25	23,05
2	48018986	NGUYỄN THỊ THÚY AN	04/03/2003	Nữ	272928182	1		Đồng Nai	TO 7,6	VA 6,75	N1 8,2	23,06	0,75	23,81
3	48022225	VÕ LƯU QUỲNH AN	28/02/2003	Nữ	075303001662	1		Đồng Nai	TO 7	VA 6,5	N1 8,4	22,73	0,75	23,48
4	48004175	ĐÀO VIỆT ANH	29/12/2003	Nam	276057711	2		Đồng Nai	TO 8	VA 6,75	N1 8,8	24,26	0,25	24,51
5	48005351	HOÀNG GIA ANH	23/10/2003	Nữ	MI4800707579	2		Đồng Nai	TO 8	LI 6	N1 9,6	24,9	0,25	25,15
6	48012964	HỒ PHƯƠNG ANH	09/10/2003	Nữ	272985214	2NT		Đồng Nai	TO 5,6	VA 8	N1 8	22,2	0,5	22,7
7	48012210	HỨA LÊ QUỲNH ANH	20/09/2003	Nữ	276014761	2NT		Đồng Nai	TO 7,6	VA 8	N1 9,4	25,8	0,5	26,3
8	48007684	LẠI NGỌC LAN ANH	13/06/2003	Nữ	276041229	2		Đồng Nai	TO 6,8	VA 6,5	N1 9,2	23,78	0,25	24,03
9	48009083	LÊ HOÀNG BẢO ANH	06/03/2003	Nữ	272999458	2		Đồng Nai	TO 7,8	VA 8,5	N1 8,8	25,43	0,25	25,68
10	48006853	LÊ VIỆT ANH	29/03/2003	Nữ	272966832	2		Đồng Nai	TO 8,6	VA 8,5	N1 9,6	27,23	0,25	27,48
11	48028303	LÝ MINH ANH	19/07/2003	Nữ	272956497	1		Đồng Nai	TO 5,2	VA 6,5	N1 9	22,28	0,75	23,03
12	48028304	MAI NGỌC ANH	10/12/2003	Nữ	272956166	1		Đồng Nai	TO 7,8	LI 3,75	N1 9,4	22,76	0,75	23,51
13	48000019	NGUYỄN HẢI ANH	05/09/2003	Nữ	272990934	2		Đồng Nai	TO 7,2	VA 7	N1 9	24,15	0,25	24,4
14	48011585	NGUYỄN NGỌC TRÂM ANH	16/06/2003	Nữ	272948924	1		Đồng Nai	TO 7,6	VA 7,25	N1 9	24,64	0,75	25,39
15	48005879	NGUYỄN THỊ KIM ANH	26/11/2003	Nữ	272989887	2		Đồng Nai	TO 7,4	LI 7	N1 8	22,8	0,25	23,05
16	48017255	NGUYỄN THỊ LAN ANH	22/12/2003	Nữ	276042835	2NT		Đồng Nai	TO 7,2	VA 7,25	N1 9,2	24,64	0,5	25,14
17	48012231	PHẠM THỊ MINH ANH	25/05/2001	Nữ	031301005043	2		Đồng Nai	TO 8	VA 8	N1 9,2	25,8	0,25	26,05
18	48009737	PHAN THỊ LAN ANH	08/12/2003	Nữ	272943787	2		Đồng Nai	TO 7	VA 7,25	N1 8	22,69	0,25	22,94
19	48009741	TRẦN THANH PHƯƠNG ANH	11/02/2003	Nữ	272919939	2		Đồng Nai	TO 7,6	VA 8,25	N1 9,8	26,59	0,25	26,84
20	48014079	VĂN THỊ HỒNG ANH	08/12/2003	Nữ	276015609	2NT		Đồng Nai	TO 7,8	VA 7	N1 8,2	23,4	0,5	23,9
21	48016633	LÊ NGỌC MINH ÁNH	11/10/2003	Nữ	272912477	2NT		Đồng Nai	TO 6,8	VA 7,75	N1 9,2	24,71	0,5	25,21
22	48015481	LÊ PHẠM NGỌC ÁNH	13/03/2003	Nữ	272861593	2NT		Đồng Nai	TO 8	VA 6,75	N1 9,2	24,86	0,5	25,36
23	48009751	ĐINH HOÀNG THIÊN ÂN	04/07/2003	Nam	272970086	2		Đồng Nai	TO 8,6	VA 6	N1 9	24,45	0,25	24,7

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV U'T	ĐT U'T	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có U'T	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
24	48004208	TRẦN DUY ÂN	20/10/2003	Nam	272970168	2		Đồng Nai	TO	6,4	LI	5,5	N1	9,6	23,33	0,25	23,58
25	48002702	TRẦN GIA ÂN	01/01/2003	Nữ	272966010	2		Đồng Nai	TO	6,2	VA	7,5	N1	8,2	22,58	0,25	22,83
26	48006906	CHUNG QUÝ BẢO	20/03/2003	Nam	272944116	2		Đồng Nai	TO	7,8	LI	7,25	N1	9,4	25,39	0,25	25,64
27	48019082	ĐỖ GIA BẢO	22/11/2003	Nam	272947523	1		Đồng Nai	TO	7,8	VA	6	N1	8,6	23,25	0,75	24
28	48016654	TRẦN THỊ HÀ BÌNH	05/01/2003	Nữ	272900341	2NT		Đồng Nai	TO	8	VA	7,5	N1	7,4	22,73	0,5	23,23
29	48009769	TRẦN NGỌC MINH CHÂU	10/07/2003	Nữ	272943777	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	7,75	N1	7,8	23,36	0,25	23,61
30	48000607	TRẦN NGỌC THANH CHÂU	09/07/2003	Nữ	272990119	2		Đồng Nai	TO	8,8	VA	7	N1	9,4	25,95	0,25	26,2
31	48002753	TRỊNH BẢO CHÂU	02/12/2003	Nữ	272974731	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	8	N1	8,6	24,45	0,25	24,7
32	48021365	ĐÌNH HOÀNG DANH	24/10/2003	Nam	272911960	2NT		Đồng Nai	TO	8,6	LI	6,75	N1	8,6	24,41	0,5	24,91
33	48009782	PHẠM NGỌC DIỄM	31/01/2003	Nữ	272920389	2		Đồng Nai	TO	8,6	VA	7	N1	8,6	24,6	0,25	24,85
34	48006945	ĐÌNH THỊ NGỌC DIỆP	22/12/2003	Nữ	272990720	2		Đồng Nai	TO	7,6	LI	8,25	N1	8,4	24,49	0,25	24,74
35	48006949	PHẠM TRỌNG DU	22/03/2003	Nam	272975040	2		Đồng Nai	TO	5,4	VA	7	N1	9	22,8	0,25	23,05
36	48009159	HÁN VŨ THÙY DUNG	25/04/2003	Nữ	272946376	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	5,75	N1	8,8	23,36	0,25	23,61
37	48022752	LÊ PHƯƠNG DUNG	16/06/2003	Nữ	272904888	1		Đồng Nai	TO	6,8	VA	7,75	N1	7,6	22,31	0,75	23,06
38	48016218	LƯU NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	23/04/2003	Nữ	272933809	2NT		Đồng Nai	TO	7	VA	6,5	N1	8,4	22,73	0,5	23,23
39	48006952	NGUYỄN THẢO DUNG	04/08/2003	Nữ	272989523	2		Đồng Nai	TO	7,4	LI	8	N1	9,4	25,65	0,25	25,9
40	48026048	TẠ THỊ NGỌC DUNG	03/06/2003	Nữ	276075777	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	8	N1	8,6	24,3	0,25	24,55
41	48027533	LÊ ĐOÀN KHÁNH DUYỀN	26/11/2003	Nữ	MI4800694103	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	8,75	N1	8,6	25,31	0,25	25,56
42	48002820	HOÀNG NGUYỄN THÙY DƯƠNG	02/11/2003	Nữ	272969666	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,75	N1	8,6	24,11	0,25	24,36
43	48017406	TẠ MINH DƯƠNG	14/08/2003	Nam	272947127	2NT		Đồng Nai	TO	8,6	LI	7,25	N1	9	25,39	0,5	25,89
44	48007790	THÁI THỊ THÙY DƯƠNG	10/06/2003	Nữ	276106804	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	7,75	N1	8,2	24,26	0,25	24,51
45	48000654	PHẠM VŨ TRỌNG ĐẠT	01/08/2003	Nam	272993217	2		Đồng Nai	TO	9	LI	7,25	N1	9	25,69	0,25	25,94
46	48000107	NGUYỄN HỒNG KHÁNH ĐOAN	27/07/2003	Nữ	272866818	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	8	N1	8,8	24,75	0,25	25
47	48016699	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	05/06/2003	Nữ	272947020	2NT		Đồng Nai	TO	6,6	VA	7	N1	8	22,2	0,5	22,7
48	29013553	TRỊNH THỊ GIANG	07/08/2003	Nữ	187918553	2NT		Đồng Nai	TO	8	VA	8,75	N1	9	26,06	0,5	26,56
49	48016250	NGUYỄN LÊ THU HÀ	19/08/2003	Nữ	272933789	2NT		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7	N1	7,8	22,5	0,5	23
50	48016708	NGUYỄN THANH HÀ	04/10/2003	Nữ	272946584	2NT		Đồng Nai	TO	8	VA	7,5	N1	8,8	24,83	0,5	25,33
51	48015565	NGUYỄN VŨ THU HÀ	19/10/2003	Nữ	272934840	2NT		Đồng Nai	TO	8,4	VA	7	N1	9,2	25,35	0,5	25,85
52	48013083	TRỊNH NGỌC HÀ	19/08/2003	Nữ	272971147	2NT		Đồng Nai	TO	8	VA	6,75	N1	8	23,06	0,5	23,56
53	48002909	NGUYỄN NGỌC HÀO	29/08/2003	Nam	272973267	2		Đồng Nai	TO	8	VA	7	N1	8,8	24,45	0,25	24,7

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV U'T	ĐT U'T	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có U'T	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
54	48029705	NGUYỄN THANH HĂNG	02/09/2003	Nữ	276031969	1		Đồng Nai	TO	7,8	VA	7,5	N1	8,8	24,68	0,75	25,43
55	48026097	NGUYỄN THỊ THANH HĂNG	08/09/2003	Nữ	276074456	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7	N1	8	22,95	0,25	23,2
56	48027589	ĐINH THỊ THANH HIỀN	13/02/2003	Nữ	272982615	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	7,75	N1	9	24,41	0,25	24,66
57	48016738	NGUYỄN XUÂN HIỆP	30/07/2002	Nữ	272849517	3		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6,75	N1	8	22,76	0	22,76
58	48026118	NGUYỄN THANH HOÀN	27/04/2003	Nữ	276082353	2		Đồng Nai	TO	6,4	VA	8	N1	8,6	23,7	0,25	23,95
59	48002326	PHÙNG TUẤN HOÀNG	12/07/2003	Nam	272971468	2	06	Đồng Nai	TO	8,4	LI	7,5	N1	8,8	25,13	1,25	26,38
60	48000157	VŨ NGỌC KHÁNH	08/07/2003	Nữ	272919999	2		Đồng Nai	TO	8,6	VA	8,25	N1	9,4	26,74	0,25	26,99
61	48016293	ĐOÀN QUANG HUY	14/12/2003	Nam	272949241	2NT		Đồng Nai	TO	8,2	VA	6,75	N1	9,8	25,91	0,5	26,41
62	48021448	TRẦN ĐỨC HUY	24/04/2003	Nam	272953948	2NT		Đồng Nai	TO	7,6	VA	8	N1	9	25,2	0,5	25,7
63	48008545	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	06/10/2003	Nữ	272943800	2		Đồng Nai	TO	8,4	VA	7,75	N1	9,2	25,91	0,25	26,16
64	48007121	NGUYỄN THU HUYỀN	10/01/2003	Nữ	272966702	2		Đồng Nai	TO	8	VA	7,25	N1	7,8	23,14	0,25	23,39
65	48007906	HOÀNG NGỌC TRÚC HƯƠNG	26/10/2003	Nữ	272979279	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	6,75	N1	8,2	22,31	0,25	22,56
66	48007911	TRỊNH NGUYỄN QUỲNH HƯƠNG	26/10/2003	Nữ	276033676	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,25	N1	9	24,49	0,25	24,74
67	48011801	NGUYỄN LÊ TRUNG KIÊN	15/01/2003	Nam	272979880	1		Đồng Nai	TO	6,2	VA	7,75	N1	8,2	22,76	0,75	23,51
68	48008581	MALANG TRẦN HÀ KIM	17/01/2003	Nữ	272999442	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	7	N1	8,4	22,8	0,25	23,05
69	48000216	THÂN THIÊN KIM	18/06/2003	Nữ	272992929	2		Đồng Nai	TO	8,8	VA	5,5	N1	8,4	23,33	0,25	23,58
70	48001724	BÙI QUÝ KHẢI	26/11/2003	Nam	272979669	2		Đồng Nai	TO	8,6	VA	7,75	N1	8,2	24,56	0,25	24,81
71	48000749	LÊ VÕ GIA KHANH	21/10/2003	Nữ	272943195	2		Đồng Nai	TO	8	VA	8	N1	8,8	25,2	0,25	25,45
72	48016802	LÊ VÕ MINH KHOA	21/07/2003	Nam	276115478	2NT		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7	N1	7,6	22,05	0,5	22,55
73	48009327	BÙI THỊ THANH LAM	04/07/2003	Nữ	276089309	2		Đồng Nai	TO	6,2	VA	7,25	N1	9	23,59	0,25	23,84
74	48009946	NGUYỄN THỊ NAM LIÊN	10/12/2003	Nữ	276097575	2		Đồng Nai	TO	9	VA	7,5	N1	8,8	25,58	0,25	25,83
75	48012482	CÙ MAI LINH	20/11/2003	Nữ	272989707	2NT		Đồng Nai	TO	8	VA	6	N1	8,2	22,8	0,5	23,3
76	48001268	ĐẶNG HUỆ LINH	21/11/2003	Nữ	272993615	2		Đồng Nai	TO	5,4	VA	8	N1	9	23,55	0,25	23,8
77	48007938	ĐỖ ĐÌNH BẢO LINH	11/11/2003	Nữ	272998875	2		Đồng Nai	TO	6,8	VA	7,25	N1	9	24,04	0,25	24,29
78	48026756	LÊ NGUYỄN KHÁNH LINH	27/12/2003	Nữ	272960992	2		Đồng Nai	TO	7	VA	6,75	N1	8,8	23,51	0,25	23,76
79	48011142	LÊ THỊ THÙY LINH	07/12/2003	Nữ	276071612	2NT		Đồng Nai	TO	7	VA	7,5	N1	9	24,38	0,5	24,88
80	48000230	NGUYỄN GIA LINH	10/04/2003	Nữ	281259157	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7,5	N1	8,4	23,93	0,25	24,18
81	48025795	NGUYỄN KHÁNH LINH	01/11/2003	Nữ	276025819	1		Đồng Nai	TO	8,2	VA	8	N1	8,8	25,35	0,75	26,1
82	48024471	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LINH	28/08/2003	Nữ	272962081	1		Đồng Nai	TO	8	LI	8,5	N1	8,6	25,28	0,75	26,03
83	48023272	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	24/10/2003	Nữ	272942537	1		Đồng Nai	TO	8	VA	7,25	N1	9,4	25,54	0,75	26,29

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV ƯT	ĐT ƯT	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có ƯT	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
84	48000239	NGUYỄN VŨ GIA LINH	22/10/2003	Nữ	272945427	2		Đồng Nai	TO	8,6	VA	8,25	N1	9,2	26,44	0,25	26,69
85	48007956	TRẦN NHẬT LINH	04/02/2003	Nữ	272915257	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	7,25	N1	8,2	22,69	0,25	22,94
86	48007208	NGUYỄN NAM LONG	29/04/2003	Nam	075203001170	2		Đồng Nai	TO	6,4	VA	7	N1	9,2	23,85	0,25	24,1
87	48008628	NGUYỄN HỮU LỘC	07/10/2003	Nam	272937785	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	6,75	N1	8,8	24,11	0,25	24,36
88	48024502	NGUYỄN TRẦN THANH MAI	04/06/2003	Nữ	272961060	1		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,25	N1	8,4	23,59	0,75	24,34
89	48012521	ĐÀO ĐỨC MẠNH	31/10/2003	Nam	276015477	2NT		Đồng Nai	TO	7	VA	6	N1	8,4	22,35	0,5	22,85
90	48023298	NGUYỄN THU MẪN	18/08/2003	Nữ	276044385	1		Đồng Nai	TO	7	VA	7	N1	8,2	22,8	0,75	23,55
91	48016865	TÔ HUỆ MẪN	01/01/2003	Nữ	272957091	2NT		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,75	N1	9	24,71	0,5	25,21
92	48000267	HÀ PHƯƠNG MINH	25/07/2003	Nam	276008499	2		Đồng Nai	TO	8	VA	4	N1	9,6	23,4	0,25	23,65
93	48022855	HỒ CÔNG MINH	15/11/2003	Nam	075203001470	1		Đồng Nai	TO	8,4	LI	7,5	N1	10	26,93	0,75	27,68
94	48009381	BÙI HẢI NAM	01/02/2003	Nam	272915526	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	7,25	N1	9,8	25,99	0,25	26,24
95	48007252	HỒ THỊ THÚY NGÀ	13/01/2003	Nữ	276129251	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7	N1	8,8	24,15	0,25	24,4
96	48004024	LÊ KIM NGÂN	24/01/2001	Nữ	272843530	2		Đồng Nai	TO	6,4	VA	6	N1	9	22,8	0,25	23,05
97	48010649	LÊ TRẦN KIM NGÂN	21/06/2003	Nữ	272971047	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	8	N1	9,2	25,95	0,25	26,2
98	48016899	NGUYỄN KIM NGÂN	28/10/2003	Nữ	272977888	2NT		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6,75	N1	7,8	22,46	0,5	22,96
99	48011213	NGUYỄN VÕ HOÀNG NGÂN	30/04/2003	Nữ	272925293	2NT		Đồng Nai	TO	7,4	LI	7,25	N1	8	22,99	0,5	23,49
100	48008010	PHẠM NGUYỄN QUỲNH NGÂN	22/06/2003	Nữ	MI4800720739	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	6,75	N1	9,6	24,86	0,25	25,11
101	48011876	TÔNG KIM NGÂN	08/01/2003	Nữ	272948674	1		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,75	N1	8,8	24,41	0,75	25,16
102	48004026	VÕ TRẦN SÔNG NGÂN	26/06/2003	Nữ	272866629	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6,5	N1	9,2	24,38	0,25	24,63
103	48016389	HUỲNH THỊ KIM NGỌC	16/08/2003	Nữ	272949284	2NT		Đồng Nai	TO	7	VA	7,5	N1	8,2	23,18	0,5	23,68
104	48010668	NGUYỄN HỒNG NGỌC	14/01/2003	Nữ	272966583	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	7,5	N1	9	24,98	0,25	25,23
105	48015775	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	30/03/2003	Nữ	272861685	2NT		Đồng Nai	TO	7,4	VA	8	N1	8,8	24,75	0,5	25,25
106	02087073	LÊ TRUNG NGUYỄN	25/10/2003	Nam	272943599	3		Đồng Nai	TO	8,6	LI	6,75	N1	9,6	25,91	0	25,91
107	52003706	VÕ THỊ THẢO NGUYỄN	30/12/2003	Nữ	272950330	2		Đồng Nai	TO	8	VA	6,5	N1	7,8	22,58	0,25	22,83
108	48016928	TÔNG THU NGUYỆT	18/10/2003	Nữ	272946606	2NT		Đồng Nai	TO	8,2	VA	6,5	N1	9,8	25,73	0,5	26,23
109	48025836	TRẦN THỊ ÁNH NGUYỆT	21/10/2003	Nữ	272961658	1		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,5	N1	8,8	24,23	0,75	24,98
110	48004507	NGUYỄN TRỌNG NHÂN	24/05/2003	Nam	272959681	2		Đồng Nai	TO	8,6	LI	7	N1	8	23,7	0,25	23,95
111	02032337	PHAN LÊ VIỆT NHẬT	26/10/2003	Nữ	272971250	3		Đồng Nai	TO	9	LI	8	N1	8,8	25,95	0	25,95
112	48003577	LÊ HOÀI NHI	31/03/2003	Nữ	276097677	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	8,25	N1	8,6	24,64	0,25	24,89
113	48001901	LÊ THỊ NGỌC NHI	25/11/2003	Nữ	276002064	2		Đồng Nai	TO	7,6	LI	7,25	N1	7,6	22,54	0,25	22,79

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV ƯT	ĐT ƯT	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có ƯT	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
114	48005114	NGUYỄN YẾN NHI	10/07/2003	Nữ	272943266	2		Đồng Nai	TO	8,4	VA	6,5	N1	8,8	24,38	0,25	24,63
115	48024572	TRẦN NGỌC YẾN	24/05/2002	Nữ	272852664	1		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,25	N1	8	22,99	0,75	23,74
116	48010069	TRƯƠNG YẾN	13/08/2003	Nữ	272990408	2		Đồng Nai	TO	8	VA	8	N1	8,6	24,9	0,25	25,15
117	48007315	CAO THỊ MỸ	15/07/2003	Nữ	272929619	2		Đồng Nai	TO	7,6	LI	7,5	N1	8,4	23,93	0,25	24,18
118	48026882	NGUYỄN CẨM	06/09/2003	Nữ	276034941	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,5	N1	8,6	23,93	0,25	24,18
119	48016960	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	28/12/2003	Nữ	276088896	2NT		Đồng Nai	TO	8,2	LI	8,25	N1	8,2	24,64	0,5	25,14
120	48005634	NGUYỄN TRẦN HỒNG	04/10/2003	Nữ	272973775	2		Đồng Nai	TO	6,4	VA	8,25	N1	9,4	25,09	0,25	25,34
121	48010078	PHAN HỒNG	04/11/2003	Nữ	MI4800615690	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	7,75	N1	8,6	24,41	0,25	24,66
122	48007319	TÔ VI HỒNG	17/12/2003	Nữ	272944448	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,5	N1	8,6	24,08	0,25	24,33
123	48005638	VŨ THỊ QUỲNH	24/01/2003	Nữ	276040343	2		Đồng Nai	TO	7	VA	7,75	N1	9,2	24,86	0,25	25,11
124	48016976	LÊ TUẤN	19/04/2002	Nam	272821366	1		Đồng Nai	TO	8,6	LI	8,25	N1	9,2	26,44	0,75	27,19
125	52005321	NGUYỄN HOÀNG MINH	21/06/2003	Nam	077203005719	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	7,5	N1	8,8	24,68	0,25	24,93
126	48010722	NGUYỄN HUỲNH TẤN	16/09/2003	Nam	272971658	2		Đồng Nai	TO	7	VA	6,75	N1	9	23,81	0,25	24,06
127	48013870	NGUYỄN THỊ HẠNH	14/11/2003	Nữ	272983335	1		Đồng Nai	TO	6,4	VA	8	N1	8,4	23,4	0,75	24,15
128	48000367	VÔ HOÀNG	17/04/2003	Nam	272939496	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	7,5	N1	9,4	25,88	0,25	26,13
129	48009472	ĐỖ ĐAN	17/07/2003	Nữ	276013100	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	6,5	N1	9,8	25,13	0,25	25,38
130	48016984	LÊ VŨ THÁI	21/01/2003	Nữ	272957064	2NT		Đồng Nai	TO	6,8	VA	7,5	N1	7,8	22,43	0,5	22,93
131	48010104	NGUYỄN NGỌC	15/08/2003	Nam	272970346	2		Đồng Nai	TO	8,4	VA	6,75	N1	8	23,36	0,25	23,61
132	48013875	ĐẶNG MINH	26/09/2003	Nam	272952270	1		Đồng Nai	TO	8,4	VA	6,25	N1	8	22,99	0,75	23,74
133	48006458	ĐÌNH NGUYỄN YẾN	22/05/2003	Nữ	272999889	2		Đồng Nai	TO	8	VA	7	N1	8	23,25	0,25	23,5
134	48002467	LÂM GIA	05/06/2003	Nữ	272915616	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,75	N1	9	24,86	0,25	25,11
135	48008092	NGUYỄN ÁI KHÁNH	01/04/2003	Nữ	272998640	2		Đồng Nai	TO	7,6	LI	7,5	N1	8,6	24,23	0,25	24,48
136	48012673	TRẦN PHÙNG ANH	05/01/2003	Nữ	272983029	2NT		Đồng Nai	TO	7	VA	7,5	N1	9,2	24,68	0,5	25,18
137	48012675	TRẦN TRÚC	26/11/2003	Nữ	272983556	2NT		Đồng Nai	TO	7	VA	6,75	N1	9	23,81	0,5	24,31
138	48018122	NGUYỄN PHẠM ĐĂNG	24/11/2003	Nam	272912918	2NT		Đồng Nai	TO	8,6	VA	6,5	N1	9	24,83	0,5	25,33
139	48013882	PHẠM VĂN	07/08/2003	Nam	272924613	1		Đồng Nai	TO	6,8	VA	8	N1	8,8	24,3	0,75	25,05
140	48003685	ĐÀO NGỌC	12/10/2003	Nam	276084914	2		Đồng Nai	TO	6	VA	6,75	N1	9,4	23,66	0,25	23,91
141	48008111	PHÙNG KHÁNH	30/03/2003	Nam	272917030	2		Đồng Nai	TO	7,8	LI	6,25	N1	8	22,54	0,25	22,79
142	48005677	BÙI THỊ DIỄM	24/08/2003	Nữ	272974868	2		Đồng Nai	TO	7,6	LI	7,5	N1	8,8	24,53	0,25	24,78
143	48029991	DƯƠNG HƯƠNG	08/01/2003	Nữ	272980207	1		Đồng Nai	TO	8	VA	7,25	N1	9,2	25,24	0,75	25,99

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV ƯT	ĐT ƯT	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có ƯT	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
144	48006497	HÀ PHƯƠNG QUỲNH	16/09/2003	Nữ	272973865	2		Đồng Nai	TO	8	VA	7,25	N1	8,2	23,74	0,25	23,99
145	48021627	MAI NGỌC NHƯ QUỲNH	02/11/2003	Nữ	272953405	2NT		Đồng Nai	TO	8,2	LI	8	N1	9	25,65	0,5	26,15
146	48018174	TRẦN LỆ NHƯ QUỲNH	21/01/2003	Nữ	272891877	2NT		Đồng Nai	TO	8,2	VA	7,25	N1	8	23,59	0,5	24,09
147	48003712	TRẦN NHƯ QUỲNH	18/11/2003	Nữ	272971236	2		Đồng Nai	TO	7,4	LI	7	N1	9,4	24,9	0,25	25,15
148	48024659	TRẦN QUỐC SANG	07/11/2003	Nam	272932685	1		Đồng Nai	TO	8,2	LI	6,5	N1	9,8	25,73	0,75	26,48
149	48018274	HOÀNG XUÂN SANH	15/03/2003	Nam	272947231	2NT		Đồng Nai	TO	6,6	LI	6,75	N1	9,8	24,71	0,5	25,21
150	48018283	ĐÌNH VĂN TÂM	07/04/2003	Nam	272946062	2NT		Đồng Nai	TO	7,4	LI	6,75	N1	8,4	23,21	0,5	23,71
151	48003746	NGÔ THỊ THANH TÂM	17/01/2003	Nữ	276006335	2		Đồng Nai	TO	8,4	LI	6,75	N1	8,4	23,96	0,25	24,21
152	48006532	NGUYỄN MINH TÂM	08/01/2003	Nữ	272959076	2		Đồng Nai	TO	6,4	VA	7,5	N1	8,6	23,33	0,25	23,58
153	48010767	PHẠM THANH TÂM	22/07/2003	Nữ	276019948	2		Đồng Nai	TO	8	VA	8,25	N1	8,4	24,79	0,25	25,04
154	48012722	TRẦN NGỌC MINH TÂM	24/04/2003	Nữ	272951301	2NT		Đồng Nai	TO	8,4	VA	6,25	N1	9,6	25,39	0,5	25,89
155	48007407	TRẦN NGỌC THANH TÂM	29/08/2003	Nữ	276069609	2		Đồng Nai	TO	8,8	VA	6,75	N1	9	25,16	0,25	25,41
156	48004698	VĂN CẨM TIỀN	20/05/2003	Nữ	272927727	2		Đồng Nai	TO	7	VA	6,25	N1	8,4	22,54	0,25	22,79
157	48009641	BÙI KIM TÚ	17/12/2003	Nữ	272969678	2		Đồng Nai	TO	8,6	VA	6,75	N1	7,8	23,21	0,25	23,46
158	48003834	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	06/11/2003	Nữ	276129304	2		Đồng Nai	TO	8	VA	8	N1	9,2	25,8	0,25	26,05
159	48021268	TRẦN THANH TÚ	07/05/2003	Nữ	272954138	2NT		Đồng Nai	TO	7,8	VA	7,75	N1	8,8	24,86	0,5	25,36
160	48016562	LÊ ANH TUẤN	29/11/2003	Nam	272933631	2NT		Đồng Nai	TO	7	VA	6,25	N1	8,8	23,14	0,5	23,64
161	02074568	LÊ HUỲNH ANH TUẤN	01/07/2003	Nam	272983189	3		Đồng Nai	TO	7,8	LI	7	N1	9,4	25,2	0	25,2
162	48002590	TRẦN THANH TUẤN	31/08/2003	Nam	272999337	2		Đồng Nai	TO	7,8	VA	5,75	N1	9	23,66	0,25	23,91
163	48011526	NGUYỄN VÕ VĂN TUYỀN	19/02/2003	Nam	272948187	2NT		Đồng Nai	TO	7	LI	7,5	N1	9	24,38	0,5	24,88
164	48030148	DƯƠNG HƯƠNG TUYỀN	10/09/2000	Nữ	272745773	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7	N1	9,6	25,2	0,25	25,45
165	48020614	NGUYỄN BÍCH TUYỀN	04/01/2003	Nữ	272975744	1		Đồng Nai	TO	7,4	VA	8,25	N1	9	25,24	0,75	25,99
166	48016105	NGUYỄN THỊ THU TUYỀN	03/01/2003	Nữ	272861728	2NT		Đồng Nai	TO	6,4	VA	7,25	N1	8,4	22,84	0,5	23,34
167	48022558	NGUYỄN HOÀNG THÁI	31/07/2003	Nam	272942373	1		Đồng Nai	TO	8	VA	7	N1	9,4	25,35	0,75	26,1
168	48003763	LÊ THỊ PHƯƠNG THANH	18/06/2003	Nữ	031303003788	2		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7	N1	9,2	24,6	0,25	24,85
169	48001385	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	26/11/2003	Nữ	276089737	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	6,75	N1	8,6	23,36	0,25	23,61
170	48007440	NGUYỄN MINH THẢO	29/01/2003	Nữ	272866410	2		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6,75	N1	8,4	23,36	0,25	23,61
171	48006572	PHẠM PHƯƠNG THẢO	01/12/2003	Nữ	272970950	2		Đồng Nai	TO	7,8	LI	6,5	N1	8	22,73	0,25	22,98
172	48025226	KA' THE	12/02/2003	Nữ	276000143	1	01	Đồng Nai	TO	7,8	VA	6,25	N1	7,2	21,34	2,75	24,09
173	48012759	LÊ NGUYỄN ANH THI	17/12/2003	Nữ	272984794	2NT		Đồng Nai	TO	7,8	VA	8,5	N1	8	24,23	0,5	24,73

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV ƯT	ĐT ƯT	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có ƯT	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
174	48016486	PHẠM VÕ ĐAM	THI	25/10/2003	Nữ	272933720	2NT	Đồng Nai	TO	7,8	VA	8	N1	7,6	23,25	0,5	23,75
175	48004662	NGUYỄN THANH	THIỆU	18/09/2003	Nam	272999358	2	Đồng Nai	TO	7,4	VA	6,5	N1	8,4	23,03	0,25	23,28
176	48002515	NGUYỄN HỮU	THỊNH	28/09/2003	Nam	272974417	2	Đồng Nai	TO	6,8	VA	6	N1	10	24,6	0,25	24,85
177	48008188	PHẠM ĐỨC	THỊNH	26/08/2003	Nam	272998955	2	Đồng Nai	TO	7	VA	5	N1	9,4	23,1	0,25	23,35
178	48020349	ĐÀO HOÀNG	THÔNG	18/10/2003	Nam	MI4800724408	1	Đồng Nai	TO	7,2	VA	6	N1	8,2	22,2	0,75	22,95
179	48017083	NGUYỄN ĐAN	THUY	29/12/2003	Nữ	272957092	2NT	Đồng Nai	TO	8,2	LI	7,75	N1	8,2	24,26	0,5	24,76
180	48020372	ĐẶNG THỊ THANH	THUY	13/07/2003	Nữ	272946379	1	Đồng Nai	TO	8,4	VA	9	N1	9,6	27,45	0,75	28,2
181	48008915	NGUYỄN THỊ THANH	THUY	02/02/2003	Nữ	272976964	2	Đồng Nai	TO	7,8	VA	8	N1	7,2	22,65	0,25	22,9
182	48029024	TRẦN THU	THUY	26/08/2003	Nữ	272996865	1	Đồng Nai	TO	7,4	VA	8	N1	8,6	24,45	0,75	25,2
183	48020378	HOÀNG THỊ	THUY	17/04/2003	Nữ	272948503	1	Đồng Nai	TO	7,6	VA	7,25	N1	7,6	22,54	0,75	23,29
184	48010189	PHẠM THỊ THANH	THUY	20/11/2003	Nữ	272991070	2	Đồng Nai	TO	8,6	VA	6,5	N1	8,8	24,53	0,25	24,78
185	48011423	MAI NGUYỄN ANH	THU	18/07/2003	Nữ	272948239	2NT	Đồng Nai	TO	8,2	VA	7,5	N1	8	23,78	0,5	24,28
186	48002526	NGUYỄN NGỌC MINH	THU	02/10/2003	Nữ	276100525	2	Đồng Nai	TO	8,4	VA	8,25	N1	8,4	25,09	0,25	25,34
187	48000453	NGUYỄN XUÂN ANH	THU	31/08/2003	Nữ	272939315	2	Đồng Nai	TO	7,2	VA	6,5	N1	9	23,78	0,25	24,03
188	48001411	PHẠM NGUYỄN ANH	THU	30/01/2003	Nữ	276069246	2	Đồng Nai	TO	6,6	VA	6,5	N1	8,6	22,73	0,25	22,98
189	48005755	VŨ NGỌC MINH	THU	04/11/2003	Nữ	276069355	2	Đồng Nai	TO	7,6	VA	8	N1	8,6	24,6	0,25	24,85
190	48010845	ĐIỆN HUYỀN	THƯƠNG	04/01/2003	Nữ	272924841	2	Đồng Nai	TO	7,8	VA	6,5	N1	8,8	23,93	0,25	24,18
191	48006663	TRẦN THỊ HƯƠNG	TRÀ	19/10/2003	Nữ	272999172	2	Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,5	N1	8	23,18	0,25	23,43
192	48008955	BÙI THỊ MINH	TRANG	28/09/2003	Nữ	272988176	2	Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,75	N1	8,8	24,41	0,25	24,66
193	48010224	LÊ NGUYỄN THẢO	TRANG	26/10/2003	Nữ	272945728	2	Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,75	N1	8,8	24,56	0,25	24,81
194	48008237	NGÔ HOÀNG	TRANG	12/12/2003	Nữ	272943974	2	Đồng Nai	TO	7,2	VA	7,75	N1	8,8	24,41	0,25	24,66
195	48021713	NGUYỄN PHƯƠNG	TRANG	02/08/2003	Nữ	272953727	2NT	Đồng Nai	TO	8	VA	6,75	N1	8,8	24,26	0,5	24,76
196	48007531	NGUYỄN THỊ THUY	TRANG	19/11/2003	Nữ	272974269	2	Đồng Nai	TO	7,6	VA	8	N1	8,6	24,6	0,25	24,85
197	48007532	NGUYỄN TRẦN THIÊN	TRANG	26/06/2003	Nữ	272989688	2	Đồng Nai	TO	7,4	VA	6	N1	9,2	23,85	0,25	24,1
198	48007534	PHẠM TRẦN TÂM	TRANG	27/04/2003	Nữ	272989475	2	Đồng Nai	TO	9	VA	8,25	N1	10	27,94	0,25	28,19
199	48016538	THÁI PHẠM THUY	TRANG	28/03/2003	Nữ	272861286	2NT	Đồng Nai	TO	8,4	VA	7,5	N1	9,2	25,73	0,5	26,23
200	48003286	ĐỖ BẢO	TRÂM	17/08/2003	Nữ	272945953	2	Đồng Nai	TO	7,8	VA	7,5	N1	9	24,98	0,25	25,23
201	48022148	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	TRÂM	04/01/2003	Nữ	272911622	2NT	Đồng Nai	TO	7,8	LI	8,25	N1	8,4	24,64	0,5	25,14
202	48024786	VŨ NGUYỄN NGỌC	TRÂM	15/10/2002	Nữ	276000220	1	Đồng Nai	TO	7,4	LI	8	N1	8,6	24,45	0,75	25,2
203	48012843	DƯƠNG THUY NGỌC	TRÂN	18/08/2003	Nữ	276015470	2NT	Đồng Nai	TO	7	VA	7,5	N1	8,8	24,08	0,5	24,58

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV UT	ĐT UT	Tên tỉnh	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có UT	Điểm ưu tiên	Điểm trúng tuyển
204	48007541	VŨ BẢO TRẦN	01/10/2003	Nữ	272945355	2		Đồng Nai	TO	7,2	VA	8	N1	8,8	24,6	0,25	24,85
205	48022652	NGUYỄN MINH TRIẾT	18/07/2003	Nam	276045379	1		Đồng Nai	TO	6	VA	6	N1	8,8	22,2	0,75	22,95
206	48022654	HOÀNG XUÂN TRINH	06/02/2003	Nữ	MI4800688086	1		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6,25	N1	8,8	23,59	0,75	24,34
207	48027954	HUỖNH THỊ THẢO TRINH	09/12/2003	Nữ	276133013	2		Đồng Nai	TO	6,6	VA	6,75	N1	8,4	22,61	0,25	22,86
208	48000490	NGUYỄN NGỌC THẢO TRINH	12/04/2003	Nữ	272917486	2		Đồng Nai	TO	8,2	LI	7,25	N1	9	25,09	0,25	25,34
209	48003345	NGUYỄN QUANG TRƯỜNG	25/02/2003	Nam	276097509	2		Đồng Nai	TO	8,4	VA	7	N1	9	25,05	0,25	25,3
210	48027142	NGUYỄN QUANG UY	04/01/2003	Nam	272905292	2		Đồng Nai	TO	7,4	LI	8,25	N1	7,8	23,44	0,25	23,69
211	48009025	LƯU PHÙNG MỸ UYÊN	08/06/2003	Nữ	272938970	2		Đồng Nai	TO	7,2	LI	7,25	N1	8,4	23,44	0,25	23,69
212	48003371	NGUYỄN ĐÌNH BẢO UYÊN	28/11/2003	Nữ	272989290	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	8	N1	7,8	23,85	0,25	24,1
213	48002167	NGUYỄN NGỌC GIA UYÊN	17/12/2003	Nữ	276069117	2		Đồng Nai	TO	8,2	VA	7,75	N1	9,6	26,36	0,25	26,61
214	48010909	HỒ YẾN VÂN	28/06/2003	Nữ	272970914	2	06	Đồng Nai	TO	7,6	VA	7	N1	8,2	23,25	1,25	24,5
215	48016124	NGÔ THẢO VÂN	27/08/2003	Nữ	272934885	2NT		Đồng Nai	TO	7,6	VA	6,5	N1	8,4	23,18	0,5	23,68
216	48021773	NGUYỄN THỊ THÙY VÂN	03/04/2003	Nữ	272967557	2NT		Đồng Nai	TO	7,4	VA	6,25	N1	8,2	22,54	0,5	23,04
217	48007620	NGUYỄN THỊ TƯỜNG VI	25/01/2003	Nữ	272944519	2		Đồng Nai	TO	8	VA	8,25	N1	8	24,19	0,25	24,44
218	48016135	KIỀU QUANG VINH	18/05/2003	Nam	272934627	2NT		Đồng Nai	TO	8,2	LI	6,75	N1	8,8	24,41	0,5	24,91
219	02015163	ĐẶNG PHẠM TƯỜNG VY	06/12/2002	Nữ	070302000063	3		Đồng Nai	TO	7,8	VA	7	N1	8,8	24,3	0	24,3
220	48007651	NGUYỄN THỊ YẾN VY	11/04/2003	Nữ	272966701	2		Đồng Nai	TO	7,6	LI	7,75	N1	9	25,01	0,25	25,26
221	48010321	VŨ LÊ TƯỜNG VY	07/03/2003	Nữ	272917570	2		Đồng Nai	TO	6	VA	7	N1	9,4	23,85	0,25	24,1
222	48007657	NGHIÊM THỊ THANH XUÂN	31/10/2003	Nữ	272943808	2		Đồng Nai	TO	8	VA	8	N1	9,4	26,1	0,25	26,35
223	48016594	TRẦN HẢI YẾN	08/12/2003	Nữ	272933807	2NT		Đồng Nai	TO	7,4	VA	7,75	N1	8	23,36	0,5	23,86

Tổng cộng: 223 *102*

